

HĐTL VN30 -XUYÊN QUA NGƯỠNG HỖ TRỢ MẠNH 880 ĐIỂM

MBS Research | **BẢN TIN PHÁI SINH** | 02/12/2019



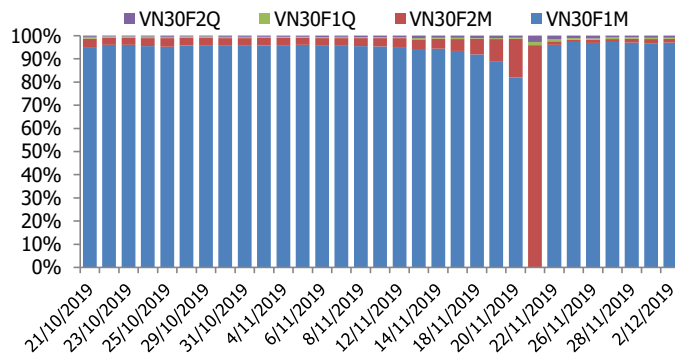
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F1912	19/12/2019	17	878.00	18,228
VN30F2001	16/1/2020	45	880.00	315
VN30F2003	19/3/2020	108	884.30	77
VN30F2006	18/6/2020	199	887.00	177

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán trong nước sau khi chững đả giảm ở ngưỡng 970 điểm tiếp tục lao dốc mạnh trong phiên đầu tuần. Thanh khoản tăng trong chiều giảm cho thấy nhà đầu tư đã chủ động hạ giá để cắt lỗ, áp lực bán tập trung ở nhóm VN30. Dừng lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm 11,44 điểm (-1,18%) còn 959,31 điểm, trong khi đó chỉ số VN30 cũng sụt 12,37 điểm (-1,39%) về 875,10 điểm. Độ rộng thị trường ghi nhận phiên bán trên diện rộng, toàn thị trường có 114 mã tăng/221 mã giảm, ở rổ VN30 chỉ có 4 mã tăng, 25 mã giảm và 1 mã giữ tham chiếu. Sau 3 phiên mua ròng đã quay ra bán ròng gần 20 tỷ đồng trong phiên hôm nay.
- Đà giảm của thị trường ở phiên trước tiếp tục kéo dài sang phiên hôm nay với cả 4 HĐTL đóng cửa giảm từ 11 đến 13,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở ghi nhận mức giảm 12,37 điểm. Do đó, basis của các HĐTL thay đổi nhẹ so với phiên giao dịch liền trước, hiện nằm trong khoảng từ +2,90 điểm đến +11,90 điểm. Tóm lại, đối với thị trường chung, tình hình đã xấu đi thêm. Nếu coi phiên tăng cuối tuần trước là một nhịp này kỹ thuật thì diễn biến giảm hôm nay là biểu hiện của việc đồng thuận thoát ra để kết thúc nhịp này này. Nhà đầu tư đã bán ra trên diện rộng đẩy đa số cổ phiếu giảm giá và tạo dao động intraday xấu kết hợp với thanh khoản tăng. Chiến lược Short vẫn được ưu tiên trên thị trường phái sinh khi đà giảm của chỉ số vẫn chưa dừng lại.
- Về kỹ thuật, chỉ số VN30-Index tiếp tục giảm mạnh và rơi khỏi vùng 878-880 điểm, qua đó biến mọi dự báo về triển vọng hồi phục của chỉ số trong ngắn hạn tan biến khi theo kỹ thuật. Hiện vùng 865-870 điểm sẽ là hỗ trợ cho chỉ số và nếu chỉ số rơi khỏi vùng này, nhiều khả năng chỉ số sẽ kiểm nghiệm lại vùng đáy tháng 6. Khả năng này là hoàn toàn có thể trong bối cảnh các mã lớn như VNM, VIC, VCB, MSN, FPT đều đang phát các tín hiệu kỹ thuật kém tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các chỉ số vẫn đang nằm trong xu hướng giảm, do đó, chiến lược Short vẫn được ưu tiên trong các nhịp hồi với thanh khoản thấp. Hoạt động Long tạm thời đứng ngoài quan sát.

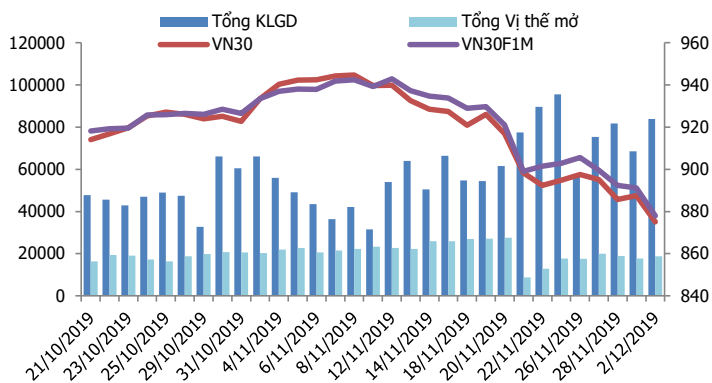
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng ngắn hạn tiếp tục là giảm, do đó chiến lược là nằm giữ vị thế Short.

Chiến lược giao dịch spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

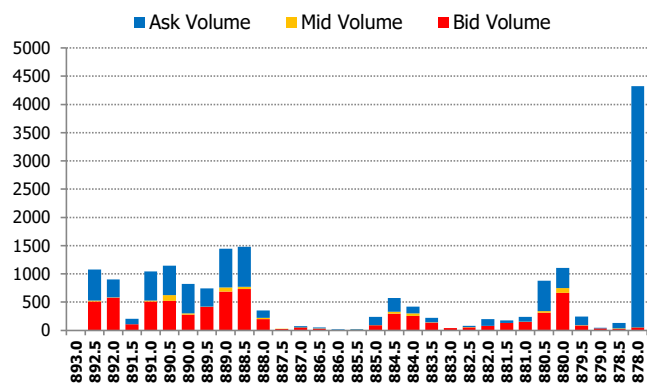
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F1912	878.0	-1.47	83,446	22.3	18,228	6.8
VN30F2001	880.0	-1.46	307	38.3	315	-2.2
VN30F2003	884.3	-1.50	49	-40.2	77	-17.2
VN30F2006	887.0	-1.22	105	123.4	177	12.7
Tổng			83,907	22.3	18,797	6.5

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Đà giảm của thị trường ở phiên trước tiếp tục kéo dài sang phiên hôm nay với cả 4 HẾT L đóng cửa giảm từ 11 đến 13,5 điểm, trong khi chỉ số cơ sở ghi nhận mức giảm 12,37 điểm. Do đó, basis của các HẾT L không thay đổi nhiều so với phiên giao dịch liền trước, hiện nằm trong khoảng từ +2,90 điểm đến +11,9 điểm.
- Thanh khoản thị trường tăng so với phiên cuối tuần trước, tổng khối lượng giao dịch toàn thị trường đạt 83.907 hợp đồng tăng 2,7%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều ở hợp đồng tháng 12 với 83.446 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1911 là 877,48 điểm (thấp hơn -0,52 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1912 là 881,41 điểm (+1,41 điểm), VN30F2003 là 890,32 điểm (+6,02 điểm) và VN30F2006 là 903,35 điểm (+16,35 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	SELL	SELL	SELL
Hỗ trợ	875-878	873-875	860-865
Kháng cự	885-888	890-894	900-904

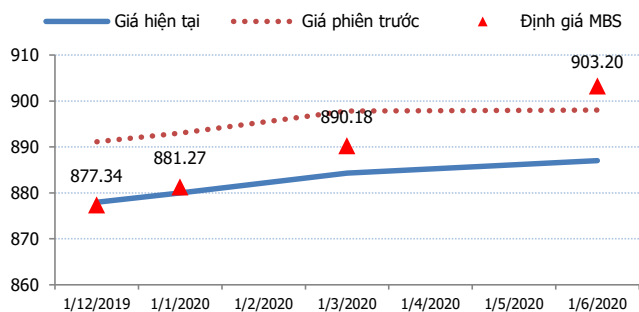
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2	1.90	0.1	1.02
VN30F1Q - VN30F1M	6.3	6.70	-0.4	4.86
VN30F1Q - VN30F2M	4.3	4.80	-0.5	3.84
VN30F2Q - VN30F1M	9	6.90	2.1	7.42
VN30F2Q - VN30F2M	7	5.00	2	6.4
VN30F2Q - VN30F1Q	2.7	0.20	2.5	2.56

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



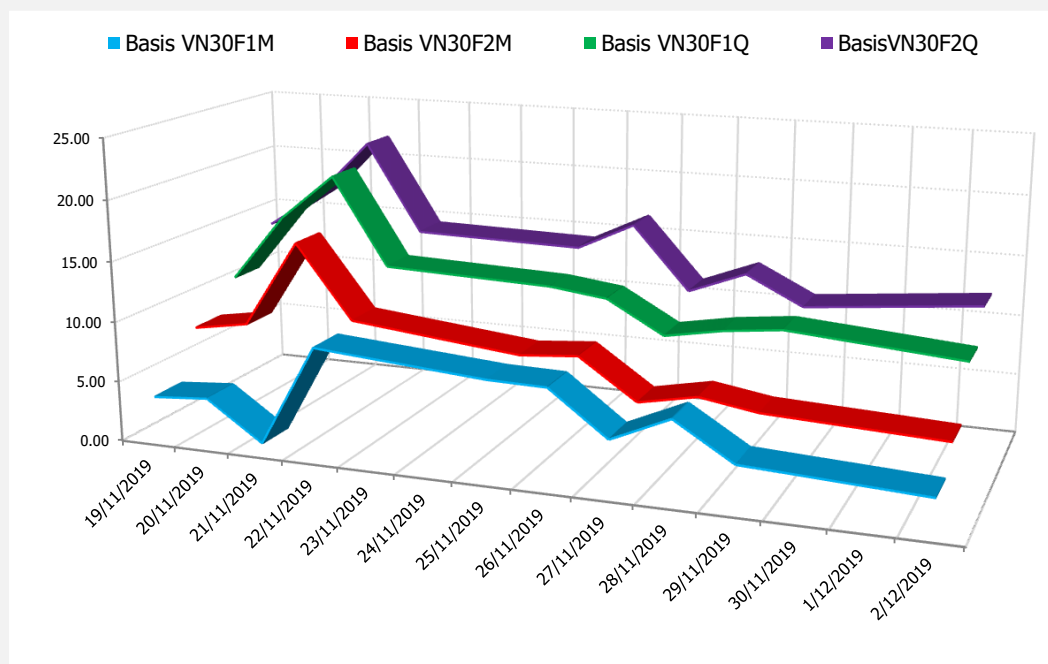
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Áp lực bán gia tăng về cuối phiên khiến các HĐTL đảo chiều giảm điểm mạnh. VN30F1912 và VN30F2001 ghi nhận mức giảm từ 13 đến 13,1 điểm, cao hơn với mức giảm 12,37 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các HĐTL thu hẹp khoảng cách với chỉ số cơ sở, hiện nằm trong khoảng từ +2,90 điểm đến +11,90 điểm. Cụ thể basis hợp đồng VN30F1912 giảm từ +3,50 điểm phiên trước xuống +2,9 điểm phiên nay, trong khi basis hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F2006 tiếp tục giảm gần 3 điểm từ +14,76 điểm xuống +11,90 điểm.
- Trong khi đó, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai thay đổi không đáng kể so với phiên liền trước, hiện nằm trong khoảng từ +1,02 đến +7,42 điểm trong phiên hôm nay. Diễn biến chênh lệch giá giữa các hợp đồng hiện đang gần như đi ngang và duy trì ở mức hiện tại, nên chưa tạo ra cơ hội mở vị thế Long/Short spread mới cho nhà đầu tư. Do đó, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

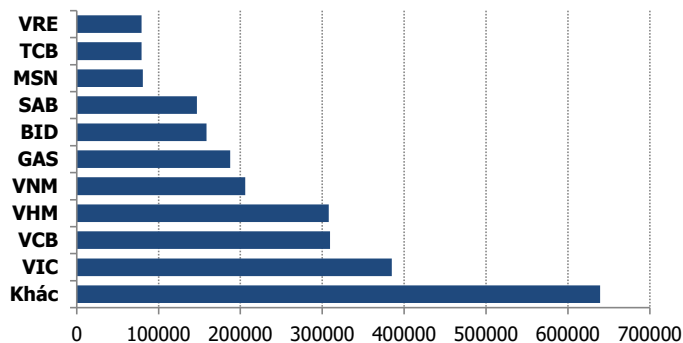
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



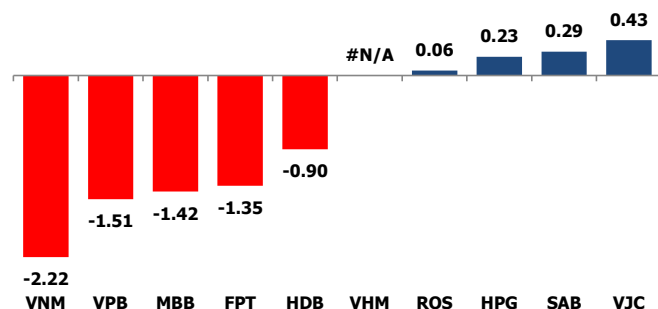
THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	959.31	875.1
Thay đổi	-11.44	-12.37
%Chg	-1.18	-1.39
YTD	7.48	2.35
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	3,270.11	2,580.00
P/E	15.74	12.70
P/B	2.29	2.11

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường có phiên điều chỉnh khá sâu khi các bluechip bị bán dứt khoát. Áp lực bán càng lúc càng mạnh khiến các chỉ số chìm sâu trong sắc đỏ. Ở nhóm Bluechips chỉ có một vài cổ phiếu giữ được sắc xanh như HPG, SAB, HVN, VJC, trong khi phần lớn cổ phiếu giảm điểm đã ảnh hưởng tiêu cực tới thị trường. Đà giảm không chỉ tập trung ở nhóm Bluechips mà hầu hết các nhóm ngành chứng khoán, dầu khí, bất động sản, xây dựng...đều giảm điểm.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 12,37 điểm (-1,39%) xuống 875,10 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 04 mã tăng/25 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 92,05 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 3.036 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại sau 3 phiên mua ròng đã quay ra bán ròng gần 20 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực mua tập trung chủ yếu vào HPG (37 tỷ đồng), VHM (17,5 tỷ đồng), HVN (17 tỷ đồng), VRE (16,8 tỷ đồng)...trong khi đó áp lực bán chủ yếu ở: ROS(61,6 tỷ đồng), VNM (21,7 tỷ đồng), VIC (8,22 tỷ đồng), STB (7.2 tỷ đôn)....

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	959.31	(1.18)	15.74	7.48
Dow Jones	27,783.04	(0.96)	19.12	19.10
S&P500	3,113.87	(0.86)	20.71	24.21
Nikkei 225	23,345.16	(0.78)	18.59	16.64
Shanghai	2,875.81	0.13	13.86	15.31
DAX	12,964.68	(2.05)	23.98	22.78
Vàng	1,461.93	(0.03)		13.99
Dầu WTI	56.10	0.25		23.54

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 02/12/2019			
Trung Quốc- PMI sản xuất T11	51.70	51.40	51.80
Mỹ- Chỉ số PMI sản xuất T11	48.30	49.20	
Thứ Ba- 03/12/2019			
Anh- PMI xây dựng T11	44.20	44.50	
Nhật- Cơ sở tiền tệ	3.1%		
Thứ Tư - 04/12/2019			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	3.639M		
Nhật- PMI dịch vụ T11	49.70	50.40	
Thứ Năm - 05/12/2019			
Mỹ- Cuộc họp OPEC			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tụt khỏi đỉnh cao kỷ lục thiết lập vào tuần trước trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, khi dữ liệu yếu kém về ngành sản xuất và mối lo mới về thương mại khiến nhà đầu tư thận trọng hơn trong giao dịch. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 0,96%, còn 27.783,04 điểm. Chỉ số S&P500 giảm 0,86%, còn 3.113,87 điểm. Chỉ số Nasdaq sụt 1,12%, còn 8.576,99 điểm.
- Dầu khởi sắc trước khả năng OPEC tiếp tục cắt giảm sản lượng. Giá dầu Brent tương lai tăng 43 cent, tương đương 0,7%, lên 60,92 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai tăng 79 cent, tương đương 1,4%, lên 55,96 USD/thùng.
- Giá vàng ngày 2/12 giảm nhẹ trong bối cảnh số liệu sản xuất kém của Mỹ làm dấy lên lo ngại nền kinh tế số một thế giới đang giảm tốc. Giá vàng giao ngay tại sàn New York giảm 2,5 USD xuống 1.461,8 USD/ounce. Giá vàng tương lai giảm 0,2% xuống 1.469,2 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Độ rộng trong rổ VN30 nghiêng về bên bán với 04 mã tăng, 25 mã giảm và 01 mã đứng giá, trong đó có tới 21 mã giảm hơn 1%. Nếu xét về mức độ ảnh hưởng thì VNM, VPB là những mã có ảnh hưởng tiêu cực nhất tới VN30 khi cả hai khiến chỉ số giảm hơn 3,7 điểm.

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu VNM



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	9.38	118,300	-2.63	2.70%	178.085	-2.22	21.40	7.56
TCB	Banks	8.15	22,700	-0.87	1.99%	26.32	-0.63	8.54	1.35
VIC	Real Estate Investment & Services	8.13	115,000	-0.61	2.20%	34.399	-0.43	72.35	4.93
VJC	Travel & Leisure	6.04	146,100	0.83	0.90%	81.748	0.43	14.83	5.64
HPG	General Industrials	6.00	22,950	0.44	1.53%	209.41	0.23	9.09	1.38
VHM	Real Estate Investment & Services	5.42	91,900	0.00	1.75%	408.186	0.00	20.41	7.12
VPB	Banks	5.19	19,500	-3.23	3.33%	21.326	-1.51	5.84	1.18
MSN	Financial Services	5.09	69,000	-1.43	2.17%	18.999	-0.65	15.29	2.40
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.93	108,400	-0.55	1.29%	70.134	-0.24	13.03	4.25
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.68	54,600	-3.19	3.48%	110.321	-1.35	11.65	2.73
MBB	Banks	4.63	21,400	-3.39	4.44%	75.317	-1.42	6.56	1.26
VCB	Banks	3.91	83,500	-2.11	3.25%	36.973	-0.74	15.83	3.81
NVL	Real Estate Investment & Services	3.30	56,100	-1.23	1.97%	12.617	-0.36	17.60	2.54
STB	Banks	2.85	10,000	-0.99	1.50%	31.456	-0.25	6.48	0.69
HDB	Banks	2.77	25,550	-3.58	3.72%	24.743	-0.90	8.82	1.60
EIB	Banks	2.75	16,650	-2.63	2.70%	0.366	-0.65	32.20	1.30
SAB	Beverages	2.55	229,000	1.33	1.77%	5.183	0.29	31.09	8.21
VRE	General Retailers	2.51	34,000	-1.31	1.32%	114.547	-0.29	32.92	2.78
PNJ	General Retailers	2.25	80,000	-1.48	2.25%	27.421	-0.30	16.53	4.32
GAS	Oil & Gas Producers	1.48	98,000	-2.49	5.08%	49.548	-0.33	16.65	4.12
BID	Banks	1.06	39,400	-2.72	2.28%	27.975	-0.26	18.68	2.39
REE	Industrial Engineering	0.96	35,800	-0.97	1.68%	16.998	-0.08	6.38	1.12
SSI	Financial Services	0.94	19,500	-1.52	2.31%	30.238	-0.13	11.02	1.03
GMD	Industrial Transportation	0.94	23,500	-1.05	2.14%	3.058	-0.09	12.06	1.12
CTG	Banks	0.93	19,800	-3.18	3.28%	78.963	-0.27	12.06	0.99
ROS	Construction & Materials	0.88	24,500	0.82	3.16%	841.843	0.06	70.61	2.34
SBT	Food Producers	0.86	18,550	-0.80	1.36%	20.338	-0.06	42.20	1.52
BVH	Financial Services	0.76	68,500	-2.56	3.50%	6.187	-0.17	36.25	3.06
CTD	Construction & Materials	0.34	63,000	-0.79	1.43%	3.166	-0.02	6.40	0.59
DPM	Chemicals	0.32	12,800	-1.16	2.34%	2.18	-0.03	19.71	0.64

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bức giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn